

SỞ GIÁO DỤC VÀ ĐÀO TẠO HÀ NỘI
HỘI ĐỒNG TUYỂN DỤNG VIÊN CHỨC

DANH SÁCH THÍ SINH DỰ THI VÒNG 2

Môn thi: Nghiệp vụ chuyên ngành

Điểm thi: Trường THPT Phan Đình Phùng

Phòng thi số: 178

STT	SBD	Họ tên	Ngày sinh	Giới tính	Vị trí dự tuyển	Tên trường NV1	Tên Trường NV2	Điểm Điện UT	Ghi chú
1	C34249	Hồ Hoàng Trang	08/5/2003	Nữ	Toán học	THPT Mỹ Đình	THPT Trần Hưng Đạo - Thanh Xuân		
2	C34250	Hoàng Hà Trang	31/01/2000	Nữ	Toán học	THPT Chuyên Nguyễn Huệ	THPT Khương Đình		
3	C34251	Hoàng Huyền Trang	26/9/1994	Nữ	Toán học	THPT Đại Mỗ	THPT Thọ Xuân		
4	C34252	Hoàng Thị Thủy Trang	25/5/1996	Nữ	Toán học	THPT Minh Hà	THPT Bắc Lương Sơn		
5	C34253	Khổng Thu Trang	08/6/2003	Nữ	Toán học	THPT Trung Giã			Không xét trường NV2
6	C34254	Kiều Thu Trang	15/8/2000	Nữ	Toán học	THPT Nguyễn Văn Trỗi	THPT Đan Phượng		
7	C34255	Kim Thùy Trang	05/5/2002	Nữ	Toán học	THPT Khương Đình	THPT Nguyễn Quốc Trinh		
8	C34256	Lâm Thị Kiều Trang	09/01/2002	Nữ	Toán học	THPT Đại Mỗ	THPT Đan Phượng		
9	C34257	Lê Thị Minh Trang	20/8/2003	Nữ	Toán học	THPT Đại Mỗ	THPT Đan Phượng		
10	C34258	Lê Thị Trang	24/4/1999	Nữ	Toán học	THPT Phan Huy Chú - Quốc Oai	THPT Mỹ Đình		
11	C34259	Lê Thiên Trang	18/9/2003	Nữ	Toán học	THPT Minh Hà	THPT Thọ Xuân		
12	C34260	Lê Thu Trang	25/4/1998	Nữ	Toán học	THPT Yên Hòa	THPT Mỹ Đình		
13	C34261	Lưu Thị Thu Trang	17/11/2003	Nữ	Toán học	THPT Trần Hưng Đạo - Hà Đông	THPT Đại Mỗ		
14	C34262	Ngô Phương Trang	05/9/2001	Nữ	Toán học	THPT Mỹ Đình	THPT Xuân Phương		
15	C34263	Ngô Thị Trang	31/01/1999	Nữ	Toán học	THPT Đan Phượng	THPT Thọ Xuân		
16	C34264	Nguyễn Hà Trang	01/12/2003	Nữ	Toán học	THPT Nguyễn Văn Trỗi	THPT Lý Từ Tấn		
17	C34265	Nguyễn Hạnh Trang	25/8/2000	Nữ	Toán học	THPT Nguyễn Văn Trỗi	THPT Thọ Xuân		
18	C34266	Nguyễn Hiền Trang	06/7/1992	Nữ	Toán học	THPT Xuân Phương	THPT Phan Huy Chú - Quốc Oai		
19	C34267	Nguyễn Huyền Trang	22/4/1995	Nữ	Toán học	THPT Yên Viên	THPT Phúc Lợi		
20	C34268	Nguyễn Thị Hương Trang	10/09/1994	Nữ	Toán học	THPT Minh Phú	THPT Xuân Giang		
21	C34269	Nguyễn Thị Huyền Trang	01/9/2002	Nữ	Toán học	THPT Cao Bá Quát - Gia Lâm	THPT Mỹ Đình	5,0	
22	C34270	Nguyễn Thị Huyền Trang	12/7/2003	Nữ	Toán học	THPT Chuyên Sơn Tây	THPT Vân Cốc		
23	C34271	Nguyễn Thị Huyền Trang	17/01/2003	Nữ	Toán học	THPT Trần Hưng Đạo - Thanh Xuân	THPT Đại Mỗ		
24	C34272	Nguyễn Thị Kiều Trang	10/4/1993	Nữ	Toán học	THPT Nguyễn Văn Trỗi	THPT Chương Mỹ B		

Tổng số thí sinh: 24



Điểm thi: Trường THPT Phan Đình Phùng

Phòng thi số: 179

STT	SBD	Họ tên	Ngày sinh	Giới tính	Vị trí dự tuyển	Tên trường NV1	Tên Trường NV2	Điểm Điện UT	Ghi chú
1	C34273	Nguyễn Thị Kiều Trang	11/1/2003	Nữ	Toán học	THPT Mỹ Đình	THPT Bắc Thăng Long		
2	C34274	Nguyễn Thị Kiều Trang	26/8/2003	Nữ	Toán học	THPT Xuân Phương	THPT Thọ Xuân		
3	C34275	Nguyễn Thị Phương Trang	06/03/2003	Nữ	Toán học	THPT Minh Hà	THPT Nguyễn Văn Trỗi		
4	C34276	Nguyễn Thị Thu Trang	17/3/2002	Nữ	Toán học	THPT Nguyễn Văn Trỗi	THPT Mỹ Đình		
5	C34277	Nguyễn Thị Thu Trang	12/10/1996	Nữ	Toán học	TH, THCS và THPT Khương Hạ	THPT Nguyễn Văn Trỗi		
6	C34278	Nguyễn Thị Thu Trang	01/9/2003	Nữ	Toán học	THPT Mỹ Đình	THPT Chuyên Hà Nội - Amsterdam		
7	C34279	Nguyễn Thị Thúy Trang	03/10/2002	Nữ	Toán học	THPT Phúc Lợi	THPT Đông Mỹ		
8	C34280	Nguyễn Thị Thùy Trang	03/10/2000	Nữ	Toán học	THPT Thọ Xuân	THPT Vân Cốc		
9	C34281	Nguyễn Thị Trang	10/11/2000	Nữ	Toán học	THPT Trần Hưng Đạo - Hà Đông	THPT Chuyên Nguyễn Huệ		
10	C34282	Nguyễn Thị Trang	18/7/2002	Nữ	Toán học	THPT Nguyễn Văn Trỗi	THPT Đan Phượng		
11	C34283	Nguyễn Thị Trang	24/6/2003	Nữ	Toán học	THPT Tự Lập	THPT Bắc Thăng Long		
12	C34284	Nguyễn Thị Trang	06/7/1993	Nữ	Toán học	THPT Nguyễn Văn Trỗi	THPT Đại Mỗ		
13	C34285	Nguyễn Thu Trang	12/9/2002	Nữ	Toán học	THPT Mỹ Đình	THPT Chuyên Nguyễn Huệ		
14	C34286	Nguyễn Thu Trang	26/3/2003	Nữ	Toán học	THPT Yên Hòa	THPT Trần Hưng Đạo - Thanh Xuân		
15	C34287	Nguyễn Thu Trang	06/5/2001	Nữ	Toán học	THPT Mỹ Đình	THPT Khương Đình		
16	C34288	Nguyễn Thu Trang	10/01/2001	Nữ	Toán học	THPT Tây Hồ	THPT Đan Phượng		
17	C34289	Nguyễn Thu Trang	21/02/1998	Nữ	Toán học	THPT Phan Huy Chú - Quốc Oai	THPT Đan Phượng		
18	C34290	Nguyễn Thu Trang	01/3/2002	Nữ	Toán học	THPT Mỹ Đình	THPT Tây Hồ		
19	C34291	Nguyễn Thu Trang	15/4/2001	Nữ	Toán học	THPT Nguyễn Quốc Trinh	THPT Khương Đình		
20	C34292	Nguyễn Thu Trang	29/6/2000	Nữ	Toán học	THPT Đan Phượng	THPT Bắc Lương Sơn		
21	C34293	Nguyễn Thu Trang	09/02/1995	Nữ	Toán học	THPT Xuân Phương	THPT Đan Phượng		
22	C34294	Nguyễn Thủy Trang	29/11/2003	Nữ	Toán học	THPT Khương Đình	THPT Bắc Thăng Long		
23	C34295	Nguyễn Thùy Trang	03/11/1996	Nữ	Toán học	THPT Vân Nội	THPT Thọ Xuân		
24	C34296	Nguyễn Thùy Trang	24/09/2002	Nữ	Toán học	THPT Đại Mỗ	THPT Thọ Xuân		

Tổng số thí sinh: 24



Trần Thế Cường

SỞ GIÁO DỤC VÀ ĐÀO TẠO HÀ NỘI
HỘI ĐỒNG TUYỂN DỤNG VIÊN CHỨC

DANH SÁCH THÍ SINH DỰ THI VÒNG 2
Môn thi: Nghiệp vụ chuyên ngành

Điểm thi: Trường THPT Phan Đình Phùng

Phòng thi số: 180

STT	SBD	Họ tên	Ngày sinh	Giới tính	Vị trí dự tuyển	Tên trường NV1	Tên Trường NV2	Điểm Điện UT	Ghi chú
1	C34297	Nguyễn Thùy Trang	13/12/2001	Nữ	Toán học	THPT Đan Phượng	THPT Nguyễn Văn Trỗi		
2	C34298	Nguyễn Văn Trang	11/11/2003	Nữ	Toán học	THPT Nguyễn Văn Trỗi	THPT Mỹ Đình		
3	C34299	Phạm Huyền Trang	01/10/2003	Nữ	Toán học	THPT Nguyễn Văn Trỗi	THPT Chương Mỹ B		
4	C34300	Phạm Lê Minh Trang	01/11/2003	Nữ	Toán học	THPT Lý Tử Tấn	THPT Đan Phượng		
5	C34301	Phạm Thị Hiền Trang	13/5/1999	Nữ	Toán học	THPT Chuyên Nguyễn Huệ	THPT Trần Hưng Đạo - Hà Đông		
6	C34302	Phạm Thị Huyền Trang	27/12/1996	Nữ	Toán học	THPT Mỹ Đình	THPT Đại Mỗ		
7	C34303	Phạm Thu Trang	29/8/1999	Nữ	Toán học	THPT Mỹ Đình	THPT Xuân Phương		
8	C34304	Phạm Thu Trang	14/12/2003	Nữ	Toán học	THPT Khương Đình	THPT Mỹ Đình		
9	C34305	Phạm Vũ Lan Trang	24/12/2000	Nữ	Toán học	THPT Vân Nội	THPT Bắc Thăng Long		
10	C34306	Phan Thị Quỳnh Trang	08/10/2003	Nữ	Toán học	THPT Chuyên Nguyễn Huệ	THPT Đại Mỗ		
11	C34307	Tạ Quỳnh Trang	29/12/2003	Nữ	Toán học	THPT Đan Phượng	THPT Mỹ Đình		
12	C34308	Tạ Thị Sao Trang	08/10/1991	Nữ	Toán học	THPT Khương Đình	THPT Đan Phượng		
13	C34309	Tạ Thị Thủy Trang	10/5/2002	Nữ	Toán học	THPT Tự Lập	THPT Minh Phú		
14	C34310	Vũ Quỳnh Trang	11/11/2002	Nữ	Toán học	THPT Nguyễn Văn Trỗi	THPT Thọ Xuân		
15	C34311	Vũ Thị Kiều Trang	08/06/2003	Nữ	Toán học	THPT Khương Đình	THPT Mỹ Đình		
16	C34312	Vũ Thị Trang	11/02/2003	Nữ	Toán học	THPT Chương Mỹ B	THPT Nguyễn Văn Trỗi		
17	C34313	Vương Quỳnh Trang	02/11/2003	Nữ	Toán học	THPT Đại Mỗ	THPT Trần Hưng Đạo - Thanh Xuân		
18	C34314	Nguyễn Thị Huyền Trang	24/10/1989	Nữ	Toán học	THPT Cao Bá Quát - Gia Lâm	THPT Thạch Bàn		
19	C34315	Nguyễn Thị Thu Trang	25/7/1998	Nữ	Toán học	THPT Đại Mỗ	THPT Nguyễn Văn Trỗi		
20	C34316	Nguyễn Anh Trí	04/4/1993	Nam	Toán học	THPT Yên Viên	THPT Mỹ Đình		
21	C34317	Nguyễn Minh Trí	05/8/2002	Nam	Toán học	THPT Chuyên Nguyễn Huệ	THPT Mỹ Đình		
22	C34318	Nguyễn Hồ Hải Triều	01/02/2002	Nữ	Toán học	THPT Phan Đình Phùng	THPT Đại Mỗ		
23	C34319	Trần Văn Triệu	21/10/1990	Nam	Toán học	THPT Đan Phượng	THPT Nguyễn Văn Trỗi		
24	C34320	Đỗ Thị Thủy Trinh	15/11/1998	Nữ	Toán học	THPT Mỹ Đình	THPT Minh Hà		

Tổng số thí sinh: 24



SỞ GIÁO DỤC VÀ ĐÀO TẠO HÀ NỘI
HỘI ĐỒNG TUYỂN DỤNG VIÊN CHỨC

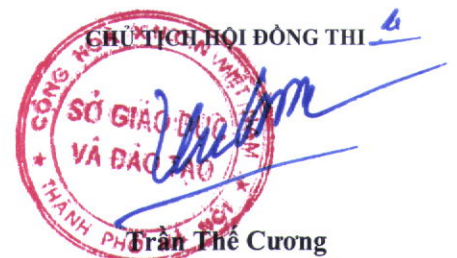
DANH SÁCH THÍ SINH DỰ THI VÒNG 2
Môn thi: Nghiệp vụ chuyên ngành

Điểm thi: Trường THPT Phan Đình Phùng

Phòng thi số: 181

STT	SBD	Họ tên	Ngày sinh	Giới tính	Vị trí dự tuyển	Tên trường NV1	Tên Trường NV2	Điểm Điện UT	Ghi chú
1	C34321	Nguyễn Thị Tuyết Trinh	30/5/2001	Nữ	Toán học	THPT Lưu Hoàng	THPT Mỹ Đình		
2	C34322	Nguyễn Thị Việt Trinh	30/9/1999	Nữ	Toán học	THPT Nguyễn Văn Trỗi	THPT Mỹ Đình		
3	C34323	Nguyễn Trung Trông	23/9/2002	Nam	Toán học	THPT Xuân Phương	THPT Trần Hưng Đạo - Thanh Xuân		
4	C34324	Bùi Thành Trung	20/7/1982	Nam	Toán học	THPT Đan Phượng	THPT Mỹ Đình		
5	C34325	Nguyễn Đức Trung	13/11/2001	Nam	Toán học	THPT Tây Hồ	THPT Xuân Phương		
6	C34326	Nguyễn Tuấn Trung	07/6/1996	Nam	Toán học	THPT Xuân Phương	THPT Đan Phượng		
7	C34327	Thành Đức Trung	02/02/1993	Nam	Toán học	THPT Việt Đức	THPT Yên Hòa		
8	C34328	Đỗ Quang Trường	18/12/2002	Nam	Toán học	THPT Mỹ Đình	THPT Trần Hưng Đạo - Thanh Xuân		
9	C34329	Đỗ Việt Trường	10/8/1993	Nam	Toán học	THPT Đan Phượng	THPT Xuân Phương		
10	C34330	Nguyễn Thị Trường	15/10/1991	Nữ	Toán học	THPT Khương Đình			
11	C34331	Bùi Xuân Tú	09/02/2002	Nữ	Toán học	THPT Thọ Xuân	THPT Phúc Lợi		
12	C34332	Đặng Minh Tú	16/02/2002	Nữ	Toán học	THPT Chương Mỹ B	THPT Nguyễn Văn Trỗi		
13	C34333	Đặng Thị Cẩm Tú	07/5/2003	Nữ	Toán học	THPT Mỹ Đình	THPT Khương Đình		
14	C34334	Lý Anh Tú	07/7/1990	Nam	Toán học	THPT Khương Đình	THPT Việt Đức		
15	C34335	Nguyễn Anh Tú	12/02/2002	nam	Toán học	THPT Nguyễn Văn Trỗi	THPT Thọ Xuân		
16	C34336	Nguyễn Thị Ngọc Tú	16/9/1999	Nữ	Toán học	THPT Yên Viên	THPT Phúc Lợi		
17	C34337	Nguyễn Văn Tú	31/10/1995	Nam	Toán học	THPT Bắc Thăng Long	THPT Mỹ Đình		
18	C34338	Phạm Ngọc Tú	23/6/1985	Nam	Toán học	THPT Đại Mỗ	THPT Chuyên Nguyễn Huệ		
19	C34339	Dương Cẩm Tú	09/8/2003	Nữ	Toán học	THPT Cao Bá Quát - Gia Lâm	THPT Mỹ Đình		
20	C34340	Đặng Hoàng Tuấn	16/12/1996	Nam	Toán học	THPT Chuyên Nguyễn Huệ	THPT Đông Mỹ		
21	C34341	Nguyễn Minh Tuấn	10/8/2002	Nam	Toán học	THPT Cao Bá Quát - Gia Lâm	THPT Lý Thường Kiệt		
22	C34342	Nguyễn Quốc Tuấn	23/9/1997	Nam	Toán học	THPT Mỹ Đình	THPT Nguyễn Trãi - Ba Đình		
23	C34343	Lê Thị Minh Tuệ	07/7/1996	Nữ	Toán học	THPT Thọ Xuân	THPT Xuân Phương		
24	C34344	Hoàng Lê Nhật Tùng	12/6/1998	Nam	Toán học	THPT Mỹ Đình	THPT Nguyễn Văn Trỗi		

Tổng số thí sinh: 24



Điểm thi: Trường THPT Phan Đình Phùng

Phòng thi số: 182

STT	SBD	Họ tên	Ngày sinh	Giới tính	Vị trí dự tuyển	Tên trường NV1	Tên Trường NV2	Điểm Điện UT	Ghi chú
1	C34345	Lê Đức Tùng	07/2/1994	Nam	Toán học	THPT Nguyễn Trãi - Ba Đình	THPT Khương Đình		
2	C34346	Nguyễn Duy Tùng	09/12/1989	Nam	Toán học	THPT Thọ Xuân	THPT Nguyễn Văn Trỗi		
3	C34347	Nguyễn Thanh Tùng	21/9/1996	Nam	Toán học	THPT Đông Mỹ	THPT Lý Tử Tấn		
4	C34348	Nguyễn Tiến Tùng	27/12/1997	Nam	Toán học	THPT Yên Hòa	THPT Phan Đình Phùng		
5	C34349	Trần Thanh Tùng	11/08/2002	Nam	Toán học	THPT Trần Hưng Đạo - Hà Đông	THPT Tây Hồ		
6	C34350	Trần Văn Tùng	08/07/1998	Nam	Toán học	THPT Lý Tử Tấn	THPT Nguyễn Quốc Trinh		
7	C34351	Vũ Thị Tươi	22/8/1996	Nữ	Toán học	THPT Nguyễn Văn Trỗi	THPT Đan Phượng		
8	C34352	Bùi Thị Kim Tuyến	21/10/1995	Nữ	Toán học	THPT Nguyễn Văn Trỗi	THPT Mỹ Đình		
9	C34353	Nguyễn Thị Thanh Tuyến	12/4/2002	Nữ	Toán học	THPT Nguyễn Văn Trỗi	THPT Chương Mỹ B		
10	C34354	Hoàng Thị Ánh Tuyết	14/10/1994	Nữ	Toán học	THPT Đan Phượng	THPT Xuân Phương		
11	C34355	Nguyễn Thị Ánh Tuyết	26/8/1998	Nữ	Toán học	THPT Bắc Lương Sơn	THPT Nguyễn Văn Trỗi		
12	C34356	Nguyễn Bảo Uyên	30/5/2001	Nữ	Toán học	THPT Trần Hưng Đạo - Thanh Xuân	THPT Xuân Phương		
13	C34357	Nguyễn Kiều Uyên	31/10/2003	Nữ	Toán học	THPT Minh Hà	THPT Đan Phượng		
14	C34358	Nguyễn Thị Thu Uyên	09/11/2002	Nữ	Toán học	THPT Nguyễn Văn Trỗi	THPT Đan Phượng		
15	C34359	Nguyễn Thị Uyên	23/6/1997	Nữ	Toán học	THPT Thanh Oai B	THPT Chương Mỹ B		
16	C34360	Nguyễn Thị Uyên	14/02/1996	Nữ	Toán học	THPT Nguyễn Văn Trỗi	THPT Chương Mỹ B		
17	C34361	Phạm Tú Uyên	17/7/2000	Nữ	Toán học	THPT Nguyễn Văn Trỗi	THPT Thọ Xuân		
18	C34362	Trần Thị Uyên	12/01/1997	Nữ	Toán học	THPT Thọ Xuân	THPT Đan Phượng		
19	C34363	Bùi Thị Vân	22/4/1992	Nữ	Toán học	THPT Mỹ Đình	THPT Nguyễn Văn Trỗi		
20	C34364	Đinh Thị Hồng Vân	26/7/1989	Nữ	Toán học	THPT Minh Hà	THPT Đan Phượng		
21	C34365	Đỗ Khánh Vân	28/01/2003	Nữ	Toán học	THPT Khương Đình	THPT Mỹ Đình		
22	C34366	Đỗ Thị Mỹ Vân	05/10/1999	Nữ	Toán học	THPT Chuyên Nguyễn Huệ	THPT Đại Mỗ		
23	C34367	Mai Thị Vân	12/02/2003	Nữ	Toán học	THPT Nguyễn Văn Trỗi	THPT Mỹ Đình		
24	C34368	Ngô Thị Thanh Vân	24/5/1994	Nữ	Toán học	THPT Phan Huy Chú - Quốc Oai	THPT Vân Nội		

Tổng số thí sinh: 24



Điểm thi: Trường THPT Phan Đình Phùng

Phòng thi số: 183

STT	SBD	Họ tên	Ngày sinh	Giới tính	Vị trí dự tuyển	Tên trường NV1	Tên Trường NV2	Điểm Điện UT	Ghi chú
1	C34369	Nguyễn Hồng Vân	01/10/1995	Nữ	Toán học	THPT Chuyên Hà Nội - Amsterdam	THPT Cao Bá Quát - Gia Lâm		
2	C34370	Nguyễn Thị Vân	22/5/1993	Nữ	Toán học	THPT Nguyễn Văn Trỗi	THPT Mỹ Đình		
3	C34371	Nguyễn Vũ Thảo Vân	13/12/2003	Nữ	Toán học	THPT Nguyễn Văn Trỗi	THPT Thọ Xuân		
4	C34372	Phạm Thị Kiều Vân	16/12/1987	Nữ	Toán học	THPT Xuân Phương	THPT Đại Mỗ	5,0	
5	C34373	Trịnh Thu Vân	07/3/1997	Nữ	Toán học	THPT Lý Tử Tấn	THPT Mỹ Đình		
6	C34374	Vũ Cẩm Vân	03/11/1997	Nữ	Toán học	THPT Chuyên Nguyễn Huệ	THPT Trần Hưng Đạo - Hà Đông		
7	C34375	Phi Thị Khánh Vân	22/5/1997	Nữ	Toán học	THPT Mỹ Đình	THPT Phan Huy Chú - Quốc Oai		
8	C34376	Bùi Hà Vi	22/02/2002	Nữ	Toán học	THPT Thọ Xuân	THPT Phan Huy Chú - Quốc Oai		
9	C34377	Lê Hà Vi	18/3/2003	Nữ	Toán học	THPT Lưu Hoàng	THPT Nguyễn Văn Trỗi		
10	C34378	Lê Uyên Vi	21/10/1991	Nữ	Toán học	THPT Yên Hòa	THPT Khương Đình		
11	C34379	Đình Công Việt	10/02/1997	Nam	Toán học	THPT Minh Hà	THPT Nguyễn Văn Trỗi		
12	C34380	Nguyễn Tuấn Việt	03/11/2001	Nam	Toán học	THPT Đan Phượng	THPT Nguyễn Văn Trỗi		
13	C34381	Bùi Tiến Vinh	18/6/1991	Nam	Toán học	THPT Chuyên Sơn Tây	THPT Bắc Lương Sơn	2,5	
14	C34382	Nguyễn Phúc Vinh	25/10/1983	Nam	Toán học	THPT Đại Mỗ	THPT Mỹ Đình		
15	C34383	Vũ Quang Vinh	29/6/2002	Nam	Toán học	THPT Nguyễn Trãi - Ba Đình	THPT Phan Đình Phùng		
16	C34384	Nguyễn Thế Tuấn Vũ	25/3/1995	Nam	Toán học	THPT Nguyễn Trãi - Ba Đình	THPT Mỹ Đình		
17	C34385	Tổng Nguyên Vũ	16/9/2002	Nam	Toán học	THPT Chuyên Nguyễn Huệ	THPT Khương Đình		
18	C34386	Hà Bích Vượng	21/7/1996	Nữ	Toán học	THPT Bắc Thăng Long	THPT Đan Phượng		
19	C34387	Lê Tường Vy	18/9/2003	Nữ	Toán học	THPT Khương Đình	THPT Trần Hưng Đạo - Thanh Xuân		
20	C34388	Đào Thị Minh Xuân	04/02/2002	Nữ	Toán học	THPT Nguyễn Văn Trỗi	THPT Mỹ Đình		
21	C34389	Đỗ Tâm Xuân	05/2/2002	Nữ	Toán học	THPT Cao Bá Quát - Gia Lâm	THPT Phúc Lợi		
22	C34390	Hoàng Anh Xuân	03/11/2002	Nam	Toán học	THPT Thọ Xuân	THPT Đan Phượng		
23	C34391	Phạm Thị Thanh Xuân	02/11/2002	Nữ	Toán học	THPT Đan Phượng	THPT Thọ Xuân		
24	C34392	Phạm Thị Thanh Xuân	10/3/1999	Nữ	Toán học	THPT Nguyễn Quốc Trinh	THPT Mỹ Đình		

Tổng số thí sinh: 24

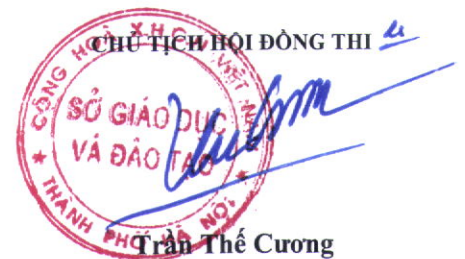


Điểm thi: Trường THPT Phan Đình Phùng

Phòng thi số: 184

STT	SBD	Họ tên	Ngày sinh	Giới tính	Vị trí dự tuyển	Tên trường NV1	Tên Trường NV2	Điểm Điện UT	Ghi chú
1	C34393	Đặng Văn Xuyên	21/10/1990	Nam	Toán học	THPT Nguyễn Văn Trỗi	THPT Nguyễn Quốc Trinh		
2	C34394	Vũ Thị Xuyên	26/4/1990	Nữ	Toán học	THPT Nguyễn Văn Trỗi	THPT Chương Mỹ B	5,0	
3	C34395	Võ Thị Minh Ý	19/7/1986	Nữ	Toán học	THPT Trần Hưng Đạo - Thanh Xuân	THPT Khương Đình		
4	C34396	Bùi Thị Yên	27/3/2003	Nữ	Toán học	THPT Đan Phượng	TH, THCS và THPT Khương Hạ	5,0	
5	C34397	Đỗ Thị Hải Yên	07/6/1993	Nữ	Toán học	THPT Thọ Xuân	THPT Minh Hà		
6	C34398	Đỗ Thị Hải Yên	26/11/1994	Nữ	Toán học	THPT Mỹ Đình	THPT Đại Mỗ		
7	C34399	Đỗ Thị Hải Yên	13/5/1996	Nữ	Toán học	THPT Chuyên Sơn Tây	THPT Bắc Lương Sơn		
8	C34400	Hoàng Thị Hải Yên	01/11/1993	Nữ	Toán học	THPT Cao Bá Quát - Gia Lâm	THPT Hợp Thành		
9	C34401	Hoàng Thị Hải Yên	15/8/1992	Nữ	Toán học	THPT Thọ Xuân	THPT Vân Cốc		
10	C34402	Khuất Thị Hải Yên	23/10/1998	Nữ	Toán học	THPT Đan Phượng	THPT Thọ Xuân		
11	C34403	Lê Bảo Yên	03/3/2002	Nữ	Toán học	THPT Thanh Oai B	THPT Nguyễn Văn Trỗi		
12	C34404	Lê Thị Hải Yên	15/3/2001	Nữ	Toán học	THPT Nguyễn Văn Trỗi	THPT Đa Phúc		
13	C34405	Ngô Thị Hải Yên	26/12/2000	Nữ	Toán học	THPT Tây Hồ	THPT Bắc Thăng Long		
14	C34406	Nguyễn Hải Yên	27/10/1997	Nữ	Toán học	THPT Chuyên Nguyễn Huệ	THPT Lưu Hoàng		
15	C34407	Nguyễn Hải Yên	24/8/1996	Nữ	Toán học	THPT Đông Mỹ	THPT Trần Hưng Đạo - Hà Đông		
16	C34408	Nguyễn Thị Hoàng Yên	07/03/2001	Nữ	Toán học	THPT Khương Đình	THPT Mỹ Đình		
17	C34409	Nguyễn Thị Phi Yên	25/8/2002	Nữ	Toán học	THPT Đan Phượng	THPT Minh Hà		
18	C34410	Nguyễn Thị Yên	21/3/1998	Nữ	Toán học	THPT Nguyễn Văn Trỗi	THPT Phan Huy Chú - Quốc Oai		
19	C34411	Nguyễn Thị Yên	13/12/1993	Nữ	Toán học	THPT Nguyễn Văn Trỗi	THPT Chương Mỹ B		
20	C34412	Nguyễn Thị Yên	09/10/2003	Nữ	Toán học	THPT Đa Phúc	THPT Bắc Thăng Long		
21	C34413	Nguyễn Thị Yên	18/11/1996	Nữ	Toán học	THPT Minh Hà	THPT Nguyễn Văn Trỗi		
22	C34414	Nguyễn Thị Yên	29/9/1997	Nữ	Toán học	THPT Đại Mỗ	THPT Phan Huy Chú - Quốc Oai		
23	C34415	Nhân Thị Hải Yên	30/9/2000	Nữ	Toán học	THPT Thọ Xuân	THPT Nguyễn Văn Trỗi		
24	C34416	Phan Thị Yên	02/10/1991	Nữ	Toán học	THPT Thọ Xuân	THPT Đan Phượng		

Tổng số thí sinh: 24



SỞ GIÁO DỤC VÀ ĐÀO TẠO HÀ NỘI
HỘI ĐỒNG TUYỂN DỤNG VIÊN CHỨC



DANH SÁCH THÍ SINH DỰ THI VÒNG 2
Môn thi: Nghiệp vụ chuyên ngành

Điểm thi: Trường THPT Phan Đình Phùng

Phòng thi số: 185

STT	SBD	Họ tên	Ngày sinh	Giới tính	Vị trí dự tuyển	Tên trường NV1	Tên Trường NV2	Điểm Điện UT	Ghi chú
1	C34417	Trần Hải Yến	13/02/2003	Nữ	Toán học	THPT Trần Hưng Đạo - Thanh Xuân	THPT Mỹ Đình		

Tổng số thí sinh: 01

CHỦ TỊCH HỘI ĐỒNG THI 

Trần Thế Cường

SỞ GIÁO DỤC VÀ ĐÀO TẠO HÀ NỘI
HỘI ĐỒNG TUYỂN DỤNG VIÊN CHỨC

DANH SÁCH THÍ SINH DỰ THI VÒNG 2
Môn thi: Nghiệp vụ chuyên ngành

Điểm thi: Trường THPT Phan Đình Phùng

Phòng thi số: 185

STT	SBD	Họ tên	Ngày sinh	Giới tính	Vị trí dự tuyển	Tên trường NV1	Tên Trường NV2	Điểm Điện UỶ	Ghi chú
1	C24418	Trần Hải Phương	15/02/2003	Nữ	Toán học - THCS	PTCS Xã Đàn			Vị trí Đoàn đội

Tổng số thí sinh: 01

CHỦ TỊCH HỘI ĐỒNG THI
SỞ GIÁO DỤC VÀ ĐÀO TẠO
THÀNH PHỐ HÀ NỘI
Trần Thế Cường

Điểm thi: Trường THPT Phan Đình Phùng

Phòng thi số: 185

STT	SBD	Họ tên	Ngày sinh	Giới tính	Vị trí dự tuyển	Tên trường NV1	Tên Trường NV2	Điểm Điện UT	Ghi chú
1	C24419	Nguyễn Thu Hà	11/4/1989	Nữ	Sinh học - THCS	PTCS Nguyễn Đình Chiểu			

Tổng số thí sinh: 01



Trần Thế Cường

Điểm thi: Trường THPT Phan Đình Phùng

Phòng thi số: 185

STT	SBD	Họ tên	Ngày sinh	Giới tính	Vị trí dự tuyển	Tên trường NV1	Tên Trường NV2	Điểm Điện UT	Ghi chú
1	C34420	Đỗ Hoàng Anh	04/3/2002	Nam	Giáo dục quốc phòng và an ninh	THPT Thọ Xuân	THPT Phan Huy Chú - Quốc Oai		
2	C34421	Giáp Hoài Thế Anh	26/8/1998	Nam	Giáo dục quốc phòng và an ninh	THPT Mỹ Đình	THPT Khương Đình		
3	C34422	Kim Thị Yến Anh	05/10/1996	Nữ	Giáo dục quốc phòng và an ninh	THPT Trần Hưng Đạo - Hà Đông	THPT Quang Trung - Hà Đông		
4	C34423	Lê Thị Anh	22/10/1995	Nữ	Giáo dục quốc phòng và an ninh	THPT Khương Đình	THPT Trần Hưng Đạo - Thanh Xuân		
5	C34424	Lục Thị Phương Anh	27/6/1998	Nữ	Giáo dục quốc phòng và an ninh	THPT Thạch Bàn	THPT Bắc Thăng Long	5,0	
6	C34425	Mai Thị Lan Anh	10/2/1997	Nữ	Giáo dục quốc phòng và an ninh	THPT Tân Dân	THPT Phú Xuyên A		
7	C34426	Nguyễn Đức Anh	15/6/1998	Nam	Giáo dục quốc phòng và an ninh	THPT Trần Hưng Đạo - Thanh Xuân	THPT Khương Đình		
8	C34427	Nguyễn Như Thị Thảo Anh	20/6/1996	Nữ	Giáo dục quốc phòng và an ninh	THPT Phan Huy Chú - Quốc Oai	THPT Chuyên Hà Nội - Amsterdam		
9	C34428	Nông Thế Anh	19/12/2001	Nam	Giáo dục quốc phòng và an ninh	THPT Cầu Giấy	THPT Mỹ Đình	5,0	
10	C34429	Lê Ngọc Ánh	10/10/1997	Nam	Giáo dục quốc phòng và an ninh	THPT Cầu Giấy	THPT Đoàn Kết - Hai Bà Trưng		
11	C34430	Nguyễn Văn Bắc	16/8/1991	Nam	Giáo dục quốc phòng và an ninh	THPT Quang Trung - Hà Đông	THPT Trần Hưng Đạo - Thanh Xuân		
12	C34431	Nguyễn Thanh Bình	23/3/1997	Nam	Giáo dục quốc phòng và an ninh	THPT Khương Đình	THPT Mỹ Đình		
13	C34432	Nguyễn Thị Châm	28/10/1997	Nữ	Giáo dục quốc phòng và an ninh	THPT Sóc Sơn	THPT Đông Anh		
14	C34433	Nguyễn Thị Ngọc Châm	14/5/1997	Nữ	Giáo dục quốc phòng và an ninh	THPT Ứng Hòa A	THPT Phú Xuyên B		
15	C34434	Bùi Hải Chánh	25/12/1994	Nam	Giáo dục quốc phòng và an ninh	THPT Đoàn Kết - Hai Bà Trưng	THPT Thọ Xuân		
16	C34435	Lê Thị Linh Chi	09/8/2003	Nữ	Giáo dục quốc phòng và an ninh	THPT Hoàng Văn Thụ	THPT Khương Đình		
17	C34436	Trịnh Thị Kim Chi	02/01/2003	Nữ	Giáo dục quốc phòng và an ninh	THPT Khương Đình	THPT Việt Đức	5,0	
18	C34437	Bùi Hồng Cúc	15/12/1997	Nữ	Giáo dục quốc phòng và an ninh	THPT Bắc Lương Sơn	THPT Quảng Oai		
19	C34438	Nghiêm Xuân Cường	25/02/1994	Nam	Giáo dục quốc phòng và an ninh	THPT Hoài Đức B	THPT Thọ Xuân		
20	C34439	Phạm Lý Đại	02/12/1998	Nam	Giáo dục quốc phòng và an ninh	THPT Mỹ Đình	THPT Đống Đa		
21	C34440	Nguyễn Thị Đào	21/2/1995	Nữ	Giáo dục quốc phòng và an ninh	THPT Ứng Hòa A	THPT Mỹ Đức B		

Tổng số thí sinh: 21



Điểm thi: Trường THPT Phan Đình Phùng

Phòng thi số: 186

STT	SBD	Họ tên	Ngày sinh	Giới tính	Vị trí dự tuyển	Tên trường NV1	Tên Trường NV2	Điểm Điện UT	Ghi chú
1	C34441	Hoàng Xuân Đạt	17/10/1998	Nam	Giáo dục quốc phòng và an ninh	THPT Cầu Giấy	THPT Đại Mỗ	5,0	
2	C34442	Lê Thị Đức	17/9/1996	Nữ	Giáo dục quốc phòng và an ninh	THPT Phú Xuyên B	THPT Phú Xuyên A		
3	C34443	Nguyễn Văn Đức	27/10/1996	Nam	Giáo dục quốc phòng và an ninh	THPT Minh Phú	THPT Sóc Sơn		
4	C34444	Nguyễn Thuỳ Dung	13/11/2001	Nữ	Giáo dục quốc phòng và an ninh	THPT Sóc Sơn	THPT Xuân Đình		
5	C34445	Trần Thị Kim Dung	20/3/1996	Nữ	Giáo dục quốc phòng và an ninh	THPT Hoàng Văn Thụ	THPT Đoàn kết - Hai Bà Trưng	5,0	
6	C34446	Lê Đăng Dương	19/3/1989	Nam	Giáo dục quốc phòng và an ninh	THPT Nguyễn Văn Trỗi	THPT Bắc Lương Sơn	5,0	
7	C34447	Nguyễn Quý Duy	08/6/2003	Nam	Giáo dục quốc phòng và an ninh	THPT Quảng Oai	THPT Khương Đình		
8	C34448	Đặng Thị Thu Hà	07/11/1996	Nữ	Giáo dục quốc phòng và an ninh	THPT Mỹ Đức B	THPT Ứng Hòa A		
9	C34449	Dương Thị Hà	07/10/1995	Nữ	Giáo dục quốc phòng và an ninh	THPT Nguyễn Văn Trỗi	THPT Đông Mỹ		
10	C34450	Hoàng Thị Hà	12/02/1993	Nữ	Giáo dục quốc phòng và an ninh	THPT Minh Hà	THPT Thọ Xuân		
11	C34451	Phạm Thu Hà	29/8/1997	Nữ	Giáo dục quốc phòng và an ninh	THPT Bắc Lương Sơn	THPT Phan Huy Chú - Quốc Oai		
12	C34452	Nguyễn Thị Thanh Hải	29/01/1996	Nữ	Giáo dục quốc phòng và an ninh	THPT Phan Huy Chú - Quốc Oai	THPT Hoài Đức B		
13	C34453	Bùi Thị Hằng	05/11/1989	Nữ	Giáo dục quốc phòng và an ninh	THPT Minh Hà	THPT Thọ Xuân		
14	C34454	Lưu Thị Thu Hằng	05/10/1998	Nữ	Giáo dục quốc phòng và an ninh	THPT Phú Xuyên A	THPT Khương Đình		
15	C34455	Nguyễn Thị Hằng	20/10/1999	Nữ	Giáo dục quốc phòng và an ninh	THPT Bắc Lương Sơn	THPT Phan Huy Chú - Quốc Oai		
16	C34456	Quan Thị Hằng	22/9/1992	Nữ	Giáo dục quốc phòng và an ninh	THPT Sóc Sơn		5,0	
17	C34457	Hoàng Thị Mỹ Hạnh	22/9/1991	Nữ	Giáo dục quốc phòng và an ninh	THPT Quảng Oai	THPT Đại Mỗ		
18	C34458	Nguyễn Đức Hạnh	07/5/1993	Nam	Giáo dục quốc phòng và an ninh	THPT Sóc Sơn	THPT Minh Phú		
19	C34459	Thân Thị Bích Hào	03/10/1998	Nữ	Giáo dục quốc phòng và an ninh	THPT Mỹ Đình	THPT Việt Đức		
20	C34460	Hoàng Thị Thu Hiền	08/3/1990	Nữ	Giáo dục quốc phòng và an ninh	THPT Nguyễn Gia Thiều	THPT Thạch Bàn		
21	C34461	Khương Thị Thu Hiền	18/9/1983	Nữ	Giáo dục quốc phòng và an ninh	THPT Chuyên Hà Nội - Amsterdam	THPT Đại Mỗ		
22	C34462	Lò Thị Hiền	07/5/2001	Nữ	Giáo dục quốc phòng và an ninh	THPT Trần Hưng Đạo - Thanh Xuân	THPT Khương Đình	5,0	
23	C34463	Long Thị Hiền	01/7/1998	Nữ	Giáo dục quốc phòng và an ninh	THPT Quảng Oai	THPT Thọ Xuân		
24	C34464	Trần Thị Hiền	20/11/1996	Nữ	Giáo dục quốc phòng và an ninh	THPT Bắc Lương Sơn	THPT Minh Hà		

Tổng số thí sinh: 24

